

Name: _____

Unscramble the Chinese words or sentences using the hints provided:

1. 住在我们犹他 (We live in Utah)

wǒ men zhù zài yóu tā

2. 一个美丽到飞的小岛小鸟 (A bird flies to a beautiful island)

xiǎo niǎo fēi dào yí gè měi lì de xiǎo dǎo

3. 上课，很好老师开心我们十分 (We are good in class, teacher is very happy)

wǒ men shàng kè hěn hao, lǎo shī shí fēn kāi xīn

4. 花园地方像大这个一个 (This place is like a garden)

zhè gè dì fāng xiàng yí gè dà huā yuán
